

Số ~~1523~~/NHCS-TDSV

Hà Nội, ngày ~~16~~ tháng 6 năm 2009

HƯỚNG DẪN

Thực hiện cho vay vốn theo Quyết định số 30/2009/QĐ-TTg ngày 23/02/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ đối với người lao động mất việc làm trong doanh nghiệp gặp khó khăn do suy giảm kinh tế

Căn cứ Quyết định số 30/2009/QĐ-TTg ngày 23/02/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ đối với người lao động mất việc làm trong doanh nghiệp gặp khó khăn do suy giảm kinh tế.

Căn cứ Thông tư liên tịch số 06/2009/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 27/02/2009 của liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 30/2009/QĐ-TTg ngày 23/02/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ đối với người lao động mất việc làm trong doanh nghiệp gặp khó khăn do suy giảm kinh tế.

Tổng giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) hướng dẫn thực hiện cho vay vốn đối với người lao động mất việc làm như sau:

1. Đối tượng được vay vốn

1.1. Người lao động bị mất việc làm tại các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế gặp khó khăn trong năm 2009 do suy giảm kinh tế.

1.2. Người lao động đi làm việc ở nước ngoài bị mất việc làm trong năm 2009 do doanh nghiệp gặp khó khăn phải về nước trước thời hạn.

2. Chính sách tín dụng

Người lao động bị mất việc làm trong năm 2009 theo qui định tại điểm 1 hướng dẫn này được hưởng chính sách tín dụng như sau:

2.1. Được vay vốn từ Quỹ quốc gia về việc làm thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia về việc làm để tự tạo việc làm.

2.2. Được vay vốn để học nghề theo Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên trong thời gian 12 tháng, kể từ ngày người lao động bị mất việc làm.

2.3. Được vay vốn từ chương trình cho vay xuất khẩu lao động như đối tượng chính sách quy định tại Quyết định số 365/2004/QĐ-NHNN ngày 13 tháng 4 năm 2004 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong thời gian 12 tháng, kể từ ngày người lao động bị mất việc làm hoặc từ ngày người lao động về nước.

Uuu

3. Mức cho vay

Áp dụng mức cho vay hiện hành của NHCSXH theo từng chương trình cụ thể:

- Người lao động vay vốn Quỹ Quốc gia về việc làm áp dụng mức cho vay theo qui định tại văn bản hướng dẫn số 2539/NHCS-TD ngày 16/9/2008 về việc hướng dẫn quy trình thủ tục cho vay giải quyết việc làm của Quỹ quốc gia về việc làm.

- Người lao động vay vốn học nghề áp dụng theo mức cho vay tại văn bản số 2162A/NHCS-TD ngày 02/10/2007 về việc hướng dẫn thực hiện cho vay đối với học sinh, sinh viên theo Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

- Người lao động vay vốn đi lao động có thời hạn ở nước ngoài áp dụng theo mức cho vay tại văn bản số 1034/NHCS-TD ngày 21/4/2008 về việc hướng dẫn nghiệp vụ cho vay các đối tượng chính sách đi lao động có thời hạn ở nước ngoài.

Trường hợp người lao động trước đây đã vay vốn giải quyết việc làm, vay vốn đi học nghề, vay vốn đi xuất khẩu lao động theo mức vay tối đa thì các đối tượng qui định tại điểm 1 hướng dẫn này vẫn tiếp tục được vay vốn theo mức tối đa của chương trình.

4. Lãi suất cho vay

Áp dụng các mức lãi suất cho vay hiện hành của NHCSXH thuộc các chương trình: cho vay giải quyết việc làm, cho vay học sinh sinh viên, cho vay các đối tượng chính sách đi lao động có thời hạn ở nước ngoài. Đồng thời các khoản vay phát sinh đến ngày 31/12/2009 được hưởng chính sách hỗ trợ lãi suất theo Quyết định số 579/QĐ-TTg ngày 06/5/2009 của Thủ tướng chính phủ về việc Hỗ trợ lãi suất đối với các khoản vay tại NHCSXH và Quyết định số 622/QĐ-TTg ngày 17/5/2009 của Thủ tướng chính phủ về sửa đổi bổ sung Quyết định số 579/QĐ-TTg và công văn số 1221/NHCS-KT ngày 19/5/2009 của Tổng giám đốc hướng dẫn thực hiện hỗ trợ lãi suất đối với các khoản vay tại NHCSXH.

5. Thời hạn cho vay

Thời hạn cho vay theo đề nghị của người vay căn cứ vào các đối tượng đầu tư, phù hợp với các loại cho vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn theo quy định hiện hành của NHCSXH.

6. Quy trình, phương thức cho vay

Thực hiện theo các qui trình và phương thức cho vay hiện hành của NHCSXH đối với các chương trình cho vay giải quyết việc làm; cho vay học sinh sinh viên; cho vay xuất khẩu lao động.

True

7. Điều kiện về thủ tục và thời hạn xem xét cho vay

7.1. Điều kiện về thủ tục cho vay: Ngoài hồ sơ vay vốn theo quy định hiện hành, người vay cần có văn bản chứng minh người lao động bị mất việc làm, cụ thể:

- Trường hợp người lao động mất việc làm trong nước phải có:
 - + Bản sao hợp đồng lao động;
 - + Bản sao thanh lý hợp đồng lao động.

- Trường hợp đối với người lao động đi làm việc nước ngoài theo hợp đồng bị mất việc làm phải về nước trước thời hạn, phải kèm theo bản sao hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài hoặc bản sao hợp đồng cá nhân và xác nhận của doanh nghiệp đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài hoặc xác nhận của cơ quan, tổ chức nơi người lao động đăng ký hợp đồng cá nhân.

7.2. Điều kiện về thời hạn để xem xét cho vay:

- Đối với trường hợp người vay để học nghề, thời hạn để xem xét cho vay tối đa đến 12 tháng kể từ ngày người vay mất việc làm hoặc ngày người lao động về nước.

- Đối với trường hợp người vay để đi xuất khẩu lao động về nước trước thời hạn thì thời hạn để xem xét cho vay đến 12 tháng kể từ ngày người lao động mất việc làm hoặc người lao động về nước.

8. Tổ chức thực hiện

8.1. Công tác kế hoạch

- Trong khi chưa có thông báo kế hoạch bổ sung nguồn vốn, địa phương chủ động sử dụng từ nguồn vốn hiện có chưa giải ngân và nguồn vốn thu nợ quay vòng từ chương trình giải quyết việc làm để cho vay chương trình giải quyết việc làm.

- Sử dụng nguồn cho vay học sinh sinh viên, xuất khẩu lao động đã được thông báo để cho vay người lao động mất việc làm, vay học nghề và xuất khẩu lao động. Đồng thời NHCSXH các địa phương làm việc với các cơ quan có liên quan tại địa phương để nắm được số lượng lao động mất việc làm, lập kế hoạch nhu cầu về vốn cho vay theo Quyết định số 30/2009/QĐ-TTg, báo cáo về Hội sở chính NHCSXH để được bổ sung chỉ tiêu kế hoạch và nguồn vốn.

8.2. Chế độ báo cáo thống kê

Định kỳ vào ngày 07 hàng tháng, chi nhánh lập báo cáo thống kê theo mẫu Báo cáo kết quả cho vay người lao động bị mất việc làm (theo mẫu đính kèm thông tư 06/2009/TTLT-BLĐTBXH-BTC) gửi về Hội sở chính NHCSXH.

8.3. Quyết định số 30/2009/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ chỉ thực hiện cho vay đối với người lao động bị mất việc làm trong năm 2009 và trong thời gian 12 tháng kể từ ngày người lao động bị mất việc làm hoặc ngày người lao động về nước. Vì vậy, NHCSXH các cấp tổ chức phổ biến nội dung Quyết định số 30/2009/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và nội dung văn bản

truu

hướng dẫn cho vay này tới cán bộ NHCSXH, cán bộ tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác cho vay và cán bộ Tổ TK&VV để triển khai chương trình cho vay này theo đúng quy định. Đồng thời tổ chức tuyên truyền và công khai chủ trương, chính sách, công khai đối tượng thụ hưởng và danh sách hộ được vay vốn tới đông đảo quần chúng nhân dân biết để thực hiện.

8.4. NHCSXH các địa phương có trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân dân và Ban đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH cấp tỉnh, cấp huyện để triển khai Quyết định số 30/2009/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.


Văn bản này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký thay thế văn bản số 821/NHCS-TD ngày 15/4/2009 của Tổng Giám đốc hết hiệu lực thi hành

Nhận được văn bản này, yêu cầu Giám đốc chi nhánh NHCSXH các tỉnh, thành phố triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, báo cáo về Hội sở chính NHCSXH để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
 - Ngân hàng nhà nước VN;
 - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
 - Các tổ chức CT - XH (để phối hợp thực hiện);
 - Chủ tịch HĐQT, các thành viên HĐQT ;
 - Thành viên Ban CGTV HĐQT;
 - Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH các tỉnh, TP;
 - Tổng giám đốc, các Phó TGD;
 - Trường BKS, KTT;
 - Các phòng, ban tại HSC;
 - TT Đào tạo, TT CNTT (Fastnet);
 - Sở giao dịch, chi nhánh NHCSXH các tỉnh, TP;
 - Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện;
 - Website NHCSXH;
 - Lưu VT, TDSV.
- } (để báo cáo)

**KT.TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Lý